

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 7 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khang

2. Bà Cẩm Thị Hồng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thúc
- Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 7 năm 2003, tại xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn P, sinh năm 1981 và bà Lò Thị M, sinh năm 1982; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 01 năm 2022 cho đến ngày 01 tháng 3 năm 2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Cà Thị H, sinh năm 1992

Trú tại: Bản B1, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

Anh Lò Văn Q, sinh năm 2003

Trú tại: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 20/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La nhận được tin báo của Đội An Ninh, Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La với nội dung: Ngày 27/12/2021 Lò Văn L, sinh năm 2003, trú tại bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La đi làm thuê từ phường L, Quận H, thành phố Hà Nội là vùng dịch cấp độ 3 trở về địa phương, khi về đến nhà L về đến nhà L không đi khai báo y tế, không thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định đã làm lây lan dịch bệnh cho người khác. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La triệu tập Lò Văn L lên làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị can khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 27/12/2021, Lò Văn L đi làm thuê từ phường L, Quận H, thành phố Hà Nội là vùng dịch cấp độ 3 theo thông báo số 1412/TB-UBND ngày 25/12/2021 của UBND quận H trở về địa phương tại bản B, xã C, huyện Q. Khoảng 19 giờ cùng ngày L về đến nhà, L không đi khai báo y tế, không thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định. Ngày 28/12/2021, nhận được báo cáo của Là Thị N tổ trưởng tổ covid-19 cộng đồng bản B, xã C L trở về từ vùng dịch, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch covid-19 Ủy ban nhân dân xã C đã ban hành Quyết định số 307/QĐ-BCĐ về việc áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà đối với Lò Văn L và thông báo cho L biết, L đã nhận được quyết định và cam kết về việc chấp hành các quy định về cách ly y tế, nhưng L không tuân thủ quy định về cách ly y tế, đã đến nhiều địa điểm, tiếp xúc với nhiều người, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2021, L đi đến nhà Là Văn Th, sinh năm 1998 trú cùng bản hát Karaoke, sau đó rủ Th và Lò Văn Q, sinh năm 2003 trú cùng bản đi uống bia tại quán Là Thị Đ tại bản B. Tại đây L ngồi uống bia với Q, Th và Lò Văn Đ, Lò Văn Đ, Lường Văn C đều trú cùng bản, uống bia đến 23 giờ cùng ngày, L cùng Q, Đ, Đ1, Là Văn D, Là Văn Đ đến quán H thuộc xóm 1, xã M, huyện Q ăn đêm đến 24 giờ cùng ngày thì nghỉ về nhà, khi về đến nhà Q và L ngủ cùng nhau đến sáng hôm sau. Khoảng 09 giờ ngày 28/12/2021, L cùng Lò Văn Q đi mua quần áo tại Chợ trung tâm huyện Quỳnh Nhai, sau đó đi cắt tóc tại quán V thuộc xóm 2, xã M. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, L đến dự đám cưới tại quán P tại khu vực Ngã ba H, bản B, xã C. Tại đây L tiếp xúc với nhiều người, trong đó có Cà Thị H, sinh năm 1992, trú tại bản B1, xã C (*H đến chúc rượu L, cùng nhau lên sân khấu hát, nhảy*). Khoảng 13 giờ cùng ngày, L cùng Lò Văn L, Lò Văn Q đến nhà Là Văn Th hát

Karaoke, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì về nhà. Ngày 29/12/2021, L ở nhà giúp bố mẹ làm nhà và tiếp xúc với nhiều người đến giúp, đến chiều ngày 29/12/2021 L thấy trong người khó chịu, sổ mũi L đã đến trạm y tế xã C khai báo, test nhanh Covid-19, nhưng do Trạm y tế chưa có que test nên chưa lấy mẫu test Covid-19 đối với L, nhân viên y tế đã hướng dẫn L về tự theo dõi sức khỏe và chấp hành cam kết về cách ly y tế tại nhà, tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch theo quy định. Sau đó L về nhà, nhưng không tuân thủ theo sự hướng dẫn của nhân viên y tế, các quy định về phòng, chống dịch, L tiếp tục ăn cơm, uống rượu tiếp xúc với nhiều người. Ngày 30/12/2021 nhà L có làm cơm, liên hoan nhà mới, L vẫn ăn cơm, uống rượu, tiếp xúc với nhiều người, khoảng 12 giờ L gọi điện mời Lò Văn Q đến nhà uống rượu, L và Q ngồi chung một mâm cơm, uống rượu, ăn cơm đến 17 giờ cùng ngày thì nghỉ. Đến ngày 31/12/2021 nhân viên y tế đã yêu cầu L đã đến Trạm y tế xã Chiềng Bằng test nhanh Covid-19, kết quả L dương tính và được đưa đi cách ly tại nhà văn hóa bản B, xã C, huyện Q. Hậu quả: Lò Văn L đã làm lây dịch bệnh Covid-19 cho 02 người gồm: Cà Thị H, sinh năm 1992, trú tại bản B và Lò Văn Q, sinh năm 2003, trú tại bản B, đều thuộc xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Bản cáo trạng số 18/CT- VKS – QN ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn L về tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn L về tội Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 240; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra vì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Về án phí:

Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Thực hiện Chỉ thị số 02/2020/CT-TA ngày 10/3/2020 của Tòa án nhân dân Tối cao về phòng, chống dịch Covid-19 trong hệ thống Tòa án nhân dân; Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Chỉ thị số 03/CT-VKSNDTC ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tối cao về tăng cường công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong xử lý tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19;

Bị cáo Lò Văn L bị khởi tố về hành vi làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người tại khu vực xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Qua trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Cà Thị H và anh Lò Văn Q đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng do không tham gia phiên tòa được và có đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của chị H và anh Q có trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

- Về nội dung:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lò Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết quả xét nghiệm và phù hợp với toàn bộ các tài liệu điều tra khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27 tháng 12 năm 2021 Lò Văn L đi từ phường L, quận H, thành phố Hà Nội là vùng dịch cấp độ 3 trở về địa phương tại bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Khi về đến địa phương L không khai báo y tế. Ngày 28 tháng 12 năm 2021. Nhận được báo cáo của chị Là Thị N là tổ trưởng tổ Covid- 19 cộng đồng bản B về trường hợp của L trở về từ vùng dịch, Ban chỉ đạo phòng, chống Covid-19 Ủy ban nhân dân xã Chiềng Bằng, huyện Quỳnh Nhai đã ban hành Quyết định 307/QĐ-BCĐ về việc áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà đối với Lò Văn L và thông báo cho Lò Văn L biết, L đã nhận được quyết định và cam kết về việc chấp hành các quy định về cách ly y tế, nhưng L không tuân thủ quy định về cách ly y tế. L đã đi đến nhiều địa điểm, tiếp xúc với nhiều người. Hậu quả làm lây truyền dịch Covid-19 trực tiếp cho chị Cà Thị H, trú tại bản Bả Ban và anh Lò Văn Q, trú tại bản B đều thuộc xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Hành vi của bị cáo đi từ vùng dịch Covid-19, thời điểm này phường L, thành phố Hà Nội đang xuất hiện dịch bệnh và xếp vào vùng dịch cấp độ 3 về địa phương không chấp hành các quy định cách ly y tế theo quy định của pháp luật, làm lây lan dịch bệnh, truyền nhiễm nguy hiểm cho nhiều người.

Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã vi phạm tiết d điểm 1.2 Điều 1 Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đó là “không khai báo y tế” và đủ yếu tố cấu thành tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-QN ngày 14 tháng 3 năm 2022 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Trong khi Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các Bộ, Ban, Ngành cùng toàn dân, toàn quân ta đang ra sức tập trung cao độ tìm mọi biện pháp để phòng, chống, ngăn chặn đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 nhằm thực hiện khẩu hiệu “Chống dịch như chống giặc”. Tuy nhiên bị cáo Lò Văn L là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có học vấn nhận thức rất rõ việc làm lây lan dịch bệnh cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về phòng chống dịch bệnh ở người, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, đã xâm phạm đến sự bền vững và ổn định của môi

trường, gây hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của con người cũng như của môi trường sinh thái, do đó cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của bị cáo gây ra để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa lần nào vi phạm pháp luật.

Về tình tiết nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chủ động bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo có học lực thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; Bị cáo phạm tội lần đầu. Bị cáo được chính quyền địa phương và người có quyền lợi liên quan xin giảm nhẹ hình phạt. Nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo Lò Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; lần đầu phạm tội, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Tại địa phương, trước khi phạm tội lần này, bị cáo luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo được quy định tại Điều 65 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, hiện sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có tài sản, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã chủ động bồi thường tiền thuốc chữa bệnh cho anh Lò Văn Q, nay anh Q không có đề nghị gì thêm. Chị Cà Thị H không có yêu cầu đề nghị L bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 240; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án (07/4/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lò Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù đã tuyên đối với bị cáo trong bản án này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Bị cáo Lò Văn L phải nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- UBND xã;
- Người có quyền lợi liên quan (02);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

